

THÔNG BÁO

Về việc tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Luật kinh tế

1. MỤC TIÊU, NGÀNH VÀ HÌNH THỨC ĐÀO TẠO

1.1. Mục tiêu đào tạo

Mục tiêu chung là đào tạo ở trình độ cao cho các nhà kinh tế, nhà quản trị và các chuyên gia trong các lĩnh vực: quản lý, nghiên cứu, giảng dạy.

Để đáp ứng mục tiêu trên, người học cần đạt các tiêu chuẩn sau: Có kiến thức, năng lực và chuyên sâu cần thiết theo ngành và chuyên ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu phát triển của Việt Nam.

1.2. Chuyên ngành đào tạo

Chuyên ngành đào tạo: **Luật kinh tế** ; Mã ngành: **8 38 01 07**

1.3. Hình thức và thời gian đào tạo

- Hình thức đào tạo: Chính quy.
- Thời gian đào tạo: 02 năm. Học vào các ngày Thứ bảy, Chủ nhật hàng tuần.

2. ĐIỀU KIỆN DỰ THI VÀ PHƯƠNG PHÁP TUYỂN CHỌN

2.1. Điều kiện dự thi

Thí sinh dự thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ là công dân Việt Nam có lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và hiện không bị truy cứu trách nhiệm hình sự, có đủ các điều kiện về văn bằng đúng ngành Luật kinh tế gồm : *Luật học; Luật kinh doanh; Luật thương mại.*

Lưu ý: Trường hợp các văn bằng tốt nghiệp đại học và bằng điểm do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng tiếng Việt và nộp kèm theo văn bản công nhận của Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục. Hướng dẫn quy trình công nhận văn bằng do cơ sở nước ngoài cấp tại: <https://naric.edu.vn/huong-dan-quy-trinh-cnvh-co-so-giao-duc.html>

2.2. Điều kiện sức khỏe

Có đủ sức khỏe học tập.



3. MÔN THI TUYỂN VÀ NGÀY THI TUYỂN

3.1. Môn thi tuyển

Môn 1: Triết học.

Môn 2: Lý luận về nhà nước và pháp luật.

Môn 3: Ngoại ngữ (Một trong các ngoại ngữ sau: tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Trung).

3.2. Hình thức thi

- Tất cả các môn thi theo hình thức vấn đáp, thời gian 25 phút/môn/người.

- Riêng môn ngoại ngữ thi bốn kỹ năng Nói, Nghe, Đọc, Viết.

+ Nói: Thi vấn đáp 20 phút.

+ Nghe, Đọc, Viết: Thi tự luận 135 phút.

3.3. Ngày thi tuyển

- Dự kiến ngày thi tuyển: ngày 21 và 22 tháng 11 năm 2020.

- Địa điểm thi: Trường Đại học Thủ Dầu Một.

- Thời gian tổ chức ôn tập dự kiến từ 18/10/2020 đến 15/11/2020. Thông tin chi tiết tại địa chỉ : <https://saudaihoc.tdmu.edu.vn>

3.4. Chỉ tiêu : Theo quy định.

4. ĐIỀU KIỆN MIỄN THI NGOẠI NGỮ

Thí sinh có năng lực ngoại ngữ đúng với yêu cầu môn thi ngoại ngữ của cơ sở đào tạo thuộc một trong các trường hợp sau được miễn thi môn ngoại ngữ:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;

b) Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;

c) Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài;

d) Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ theo quy định (*xem phụ lục 1*).

Các chứng chỉ trên còn trong thời hạn có giá trị theo quy định.

5. ĐIỀU KIỆN XÉT TRÚNG TUYỂN

- **Đối với thi tuyển:** Thí sinh thuộc diện xét trúng tuyển phải đạt 50% của thang điểm đối với mỗi môn thi.

- **Đối với xét tuyển:**

+ Người tốt nghiệp Trường Đại học Thủ Dầu Một và các trường khác trong cả nước hệ đại học chính quy, văn bằng 2 chính quy loại giỏi có điểm trung bình tích lũy từ 8.0 trở lên (theo thang điểm 10), có kết quả rèn luyện cuối khoá xếp từ loại khá trở lên. Trong thời gian 60 tháng kể từ ngày ký quyết định tốt nghiệp đến ngày nộp hồ sơ xét tuyển.

+ Người tốt nghiệp đại học các chương trình đào tạo kỹ sư chất lượng cao Việt-Pháp (PFIEV);

+ Người tốt đại học các chương trình đã được kiểm định ABET còn trong thời gian hiệu lực;

+ Người tốt nghiệp chương trình kỹ sư, cử nhân tài năng của ĐHQG; Chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam có điểm trung bình tích lũy từ 7,5 điểm trở lên (theo thang điểm 10); người tốt nghiệp đại học từ các chương trình đã được kiểm định AUN-QA còn trong thời gian hiệu lực có điểm trung bình tích lũy từ 7,5 điểm trở lên (theo thang điểm 10) ngành đúng với ngành đăng ký xét tuyển. Trong thời gian 12 tháng kể từ ngày ký quyết định tốt nghiệp đến ngày nộp hồ sơ xét tuyển.

Lưu ý: Trường hợp bảng điểm đại học theo hệ 4 phải có xác nhận điểm theo hệ 10 của cơ sở đào tạo.

+ Có văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ (xem phụ lục 1). Nếu ứng viên chưa có văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ như quy định thì phải đăng ký thi ngoại ngữ cùng với kỳ thi tuyển sinh đào tạo thạc sĩ theo thông báo của Trường.

6. LỆ PHÍ TUYỂN SINH

- Lệ phí ôn thi: 1.170.000 đồng/môn học.
- Lệ phí đăng ký thi: 60.000 đồng/hồ sơ.
- Lệ phí tuyển sinh: 200.000 đồng/môn học.
- Lệ phí xét tuyển : 500.000 đồng.

*** Hình thức nộp:**

- Nộp tiền mặt tại Trung tâm tuyển sinh công 3, Trường Đại học Thủ Dầu Một (bộ phận thu phí, lệ phí).

- Chuyển khoản vào tài khoản: Đơn vị thụ hưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một

- Số tài khoản: **65010000465078** tại ngân hàng BIDV, Chi nhánh Bình Dương. Nội dung và cú pháp nộp tiền (*xem phụ lục 2*).

- Học viên đóng tiền qua ngân hàng hoặc Kho bạc, giữ lại giấy nộp tiền do Ngân hàng hoặc Kho bạc cung cấp để làm minh chứng cho các thủ tục sau này.

7. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

- Hồ sơ đăng ký dự thi (*xem phụ lục 3*)

- Hồ sơ đăng ký xét tuyển (*xem phụ lục 4*)

- Mua Hồ sơ đăng ký dự tuyển trực tiếp tại Trung tâm Tuyển sinh hoặc Hồ sơ đăng ký dự tuyển trực tuyến tại <https://saudaihoc.tdmu.edu.vn>

- Nhận hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Tuyển sinh – Trường Đại học Thủ Dầu Một.

Địa chỉ liên hệ:

Trường Đại học Thủ Dầu Một – Trung tâm Tuyển sinh

Số 06, Trần Văn Ôn, Phú Hòa, Thị xã Thủ Dầu Một, Bình Dương

Điện thoại: (0274) 3835.677 – (0274) 3 844 340 – (0274) 3844 341

Website: www.tdmu.edu.vn - Email: trungtamtuyensinh@tdmu.edu.vn

Nơi nhận: *hnh*

- Bộ GD&ĐT (để b/c);
- UBND tỉnh (để b/c);
- Hội đồng Trường;
- Các PHT;
- Các Cơ quan ban ngành;
- Các đơn vị trong Trường;
- Website Trường, ĐTSĐH;
- Lưu VT, ĐTSĐH.

HIỆU TRƯỞNG



TS. Nguyễn Thị Nhật Hằng



Phụ lục 1

BẢNG THAM CHIẾU QUY ĐỔI MỘT SỐ CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ 3/6 KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC DÙNG CHO VIỆT NAM ÁP DỤNG TRONG ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

Tiếng Anh

Khung năng lực ngoại ngữ VN	CEFR	IELTS	TOEFL	TOEIC	Cambridge Exam	BEC	BULATS
Cấp độ 3	B1*	4.5	450 ITP 133 CBT 45 iBT	450	PET	Preliminary	40

(Các điểm số nêu trên là điểm tối thiểu cần đạt được)

Một số tiếng khác

Khung năng lực ngoại ngữ VN	tiếng Nga	tiếng Pháp	tiếng Đức	tiếng Trung	tiếng Nhật
Cấp độ 3	TRKI 1	DELFB1 TCF niveau 3	B1 ZD	HSK 3	JLPT N4

* Theo Thông báo 691/TB-QLCL ngày 08/5/2020 và Công văn số 3465/BGDĐT-QLCL ngày 8/9/2020 của Cục quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và đào tạo cho phép 15 Trường gồm: Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh; Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Huế; Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội; Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng; Đại học Thái Nguyên; Trường Đại học Cần Thơ; Trường Đại học Hà Nội; Trường Đại học Sư phạm Hà Nội; Trường Đại học Vinh; Học viện An ninh nhân dân; Trường Đại học Sài Gòn; Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh; Trường Đại học Trà Vinh; Trường Đại học Văn Lang; Đại học Quy Nhơn.



Phụ lục 2

HƯỚNG DẪN THỦ TỤC VÀ CÚ PHÁP ĐÓNG TIỀN QUA TÀI KHOẢN

1. Mức thu học phí, lệ phí tuyển sinh Khóa 8 (đợt 2) năm 2020 và hình thức nộp

* **Mức thu**

- Học phí ôn thi: 1.170.000 đồng/học phần.
- Lệ phí đăng ký thi: 60.000 đồng/hồ sơ.
- Lệ phí tuyển sinh: 200.000 đồng/môn.
- Lệ phí xét tuyển: 500.000 đồng/ hồ sơ.

* **Hình thức nộp**

- Chuyển tiền vào tài khoản, đơn vị thụ hưởng: **Trường Đại học Thủ Dầu Một**
- Số tài khoản: **65010000465078** tại ngân hàng **BIDV**, Chi nhánh **Bình Dương**.

2. Cú pháp nộp tiền

- **Nộp tiền bổ túc kiến thức như sau:**

Mã nộp	Họ và tên	Số CMND	Số tiền	Ghi chú
BTK8	Nguyễn văn A			

- **Nộp tiền ôn tập dự thi như sau:**

Mã nộp	Họ và tên	Số CMND	Số tiền	Ghi chú
OTK8	Nguyễn văn A			

- **Nộp tiền lệ phí thi 02 môn như sau:**

Mã nộp	Họ và tên	Số CMND	Số tiền	Ghi chú
PTK802	Nguyễn văn A		460.000	

- **Nộp tiền lệ phí thi 03 môn như sau:**

Mã nộp	Họ và tên	Số CMND	Số tiền	Ghi chú
PTK803	Nguyễn văn A		660.000	

- **Nộp tiền lệ phí xét tuyển như sau:**

Mã nộp	Họ và tên	Số CMND	Số tiền	Ghi chú
PXTK8	Nguyễn văn A		560.000	

Chú ý: Thí sinh đóng tiền qua Ngân hàng hoặc Kho bạc, giữ lại giấy nộp tiền do ngân hàng hoặc kho bạc cung cấp để làm minh chứng cho các thủ tục sau này

Ví dụ: Nộp tiền bổ túc kiến thức

Mã nộp	Họ và tên	Số CMND	Số tiền	Ghi chú
BTK8	Nguyễn văn A	12345678	3.510.000đ	03 môn



Phụ lục 3

HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI

- Phiếu đăng ký dự thi;
- Lý lịch khoa học (xác nhận của cơ quan/địa phương);
- 02 bản sao bằng đại học (có công chứng);
- 02 bảng điểm đại học (có công chứng);
- Phiếu khám sức khỏe;
- Giấy giới thiệu của cơ quan hoặc bản sao hợp đồng làm việc (nếu có);
- Chứng chỉ ngoại ngữ/bằng cử nhân ngoại ngữ;
- Giấy xác nhận văn bằng tương đương của Cục khảo thí và Kiểm định Chất lượng giáo dục đối với trường hợp văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp (có công chứng);
- 03 ảnh 3x4 (ghi rõ tên vào mặt sau ảnh);
- 02 phong bì có dán tem và ghi địa chỉ.



Phụ lục 4

HỒ SƠ ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN

- Đơn đăng ký xét tuyển thẳng đào tạo trình độ thạc sĩ
- Bản sao công chứng bằng điểm.
- Bản sao công chứng bằng tốt nghiệp đại học.
- Bản sao công chứng chứng chỉ ngoại ngữ, thuộc một trong những văn bằng, chứng chỉ.
- Bản photo Giấy chứng nhận về thành tích trong học tập, nghiên cứu khoa học... (nếu có).
- Bản sao công chứng Giấy chứng nhận đạt giải kỳ thi cấp quốc gia (nếu có).
- Bài luận về đề tài nghiên cứu.
- Bài viết tham dự hội thảo khoa học được đăng toàn văn trong kỷ yếu khoa học cấp Trường hoặc Đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên (nếu có).
- Sơ yếu lý lịch có chứng thực tại địa phương hoặc cơ quan công tác, còn hạn 12 tháng .
- Giấy khám sức khỏe (còn thời hạn trong 06 tháng).
- 03 ảnh 3x4
- 02 phong bì có dán tem và ghi địa chỉ.